TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM T1 BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HSST
Ngày: 06/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC

- T phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Hà Văn Hơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh S

2. Bà Cao Thị Kim Yến

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm T1 Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T1 Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Lương Tiểu H1 - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm T1 Bắc, tỉnh Bình T1, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận

Bắc xét xử sơ thẩm công kH vụ án hình sự thụ lý số 172/2021/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2021/QĐXXST-HS ngày 22/12/2021 đối với các bị cáo:

1.**Võ Văn H**. Sinh năm 1998. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ điện, nước. Cha: Võ Văn H, sinh năm 1969; Mẹ: Võ Thị Ngọc H1, sinh năm 1977; Hiện cùng ở thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có H Ah em, bị cáo là con lớn nhất.Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 10/11/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A huyện Hàm T1 Bắc.

2.Đào Tuấn T, Sinh năm 2002; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân. Cha: Không rõ họ tên, địa chỉ; Mẹ: Đào Thị T1, sinh năm 1977. Hiện ở thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có H Ah em, bị cáo là con thứ nhất.Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 10/11/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A huyện Hàm T1 Bắc.

3.Võ Phúc H1, Sinh ngày 15/9/2003.Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Phụ hồ.Cha: Võ Văn H, sinh năm 1969; Mẹ: Võ Thị Ngọc H1, sinh năm 1977; Hiện cùng ở thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1; Gia đình có H Ah em, bị cáo là con nhỏ nhất.Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 10/11/2021, hiện đAg tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A huyện Hàm T1 Bắc.

4.**Nguyễn Hùng Đ**. Tên gọi khác: Heo em Sinh năm 1998 tại tỉnh Bình T1. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Nguyễn Hùng Đ1, sinh năm 1972; Mẹ: Mai Thị T1, sinh năm 1977; Hiện cùng ở thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1; Gia đình có bốn Ah em, bị cáo là con thứ H. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 10/11/2021, hiện đAg tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A huyện Hàm T1 Bắc.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Hà Học A, sinh năm 1994(có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh B

+ Ông Nguyễn Nhật D, sinh năm 1997(có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh B.

+ Bà Mai Thị T1, sinh năm 1977(có mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1.

+ Bà Đào Thị T1, sinh năm 1977(có mặt).

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện H, tỉnh B.

+ Bà Võ Thị Ngọc H1, sinh năm 1977(có mặt).

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1.

Người làm chứng :

+ Trần Văn C, sinh năm 1991(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1.

+ Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1992(vắng mặt)

+ Phạm Thị N, sinh năm 1964(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1.

+ Nguyễn Siêu C, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1.

+ Nguyễn ThAh P, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2004(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1.

+ Nguyễn ThAh P, sinh năm 2002(vắng mặt)

+ Trần ThAh S, sinh năm 2003(vắng mặt)

+ Nguyễn D H, sinh năm 2003(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1.

+ Nguyễn Hùng Đ, sinh năm 2002(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh B.

+ Đào Minh V, sinh năm 2003(có mặt)

+ Đào Minh H, sinh năm 2003(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình T1

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/10/2021, Chủ tịch UBND xã Hàm Đức, huyện Hàm T1 Bắc bA hành Quyết định số 335/QĐ-UBND về việc T lập tổ kiểm tra, kiểm soát công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn xã Hàm Đức, trong Quyết định có phân công Đ chí Hà Học A - Trung úy, Công A viên thường trực xã Hàm Đức là tổ viên. Ngày 29/10/2021, Trưởng Công A xã Hàm Đức bA hành Kế hoạch số 106/KH-CAX về việc tuần tra kiểm soát, đảm bảo A N trật tự, phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn xã Hàm Đức, trong Kế hoạch có nội dung cần thực hiện: "tuần tra kiểm tra, nhắc nhở các cơ sở kinh doAh ăn uống không cho ăn uống tại chỗ, các khu vực công cộng không cho người dân tụ tập ăn nH1, phát hiện các trường hợp không đeo khẩu trAg đi ra đường nơi công cộng, lập biên bản xử lý theo quy định".

Thực hiện kế hoạch tuần tra của Công A xã, khoảng 22 giờ 45 phút ngày 08/11/2021, tổ công tác do Đ chí Hà Học A làm tổ trưởng cùng Đ chí Nguyễn Nhật D – Đội viên đội Dân phòng xã Hàm Đức (được ông Trần Văn C, đội trưởng đội Dân phòng xã Hàm Đức phân công tham gia tổ tuần tra) thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phòng chống dịch Covid-19 bằng phương tiện là xe mô tô, biển số 86B3-000.32 (xe công vụ của Công A xã Hàm Đức) trên địa bàn xã Hàm Đức, Đ chí A mặc trAg phục ngành Công A và Đ chí D mặc trAg phục Dân phòng xã theo đúng quy định. Khi đến khu vực thôn 2, xã Hàm Đức (đường vào Trường tiểu học Sa Ra), phát hiện có nhóm người gồm: Võ Văn H, sinh năm 1998; Đào Tuấn T, sinh năm 2002; Võ Phúc H1, sinh ngày 15/9/2003; Đào Minh H; Đào Minh V, cùng sinh năm 2003, tất cả cùng ở thôn 2; Nguyễn Hùng Đ (Heo em), sinh năm 1998, ở thôn 3, cùng xã Hàm Đức; Nguyễn D H, sinh ngày 16/5/2003; Trần ThAh S, sinh ngày 21/3/2003; Nguyễn ThAh P (P lớn), sinh năm 2002 và Nguyễn ThAh P (P nhỏ), sinh ngày 07/6/2004, cùng ở thôn 1, xã Hồng S đAg tụ tập bên đường, không có ai đeo khẩu trAg, xung quAh có nhiều vỏ cH bia thủy tinh, T đAg cầm trên tay cây gậy ba khúc bằng kim loại (cây dũ ba khúc, có thể thu ngắn vào cán, phần cán kim loại có vỏ bọc nhựa màu đen, kích thước (24 x 2,5)cm, đoạn kim loại thứ nhất kích thước (20 x 1,5)cm, đoạn kim loại thứ H kích thước (19,8 x 01)cm), H1 cũng đAg cầm cây gậy ba khúc bằng kim loại (dài

64cm, cán bọc nhựa đen dài 23cm, H khúc còn lại bằng kim loại dài 41cm), H cầm một cây tuýp bằng kim loại tròn, rỗng ruột, màu xám, kích thước (75 x 02)cm. Thấy các đối tượng tụ tập đông người, không đeo khẩu trAg, có cầm hung khí nên Đ chí A dừng xe mô tô lại, cầm đèn pin đi đến để nhắc nhở và kiểm tra thì các đối tượng bỏ chạy mỗi người một hướng, trên đường chạy H1 vứt bỏ cây ba khúc, H cũng vứt bỏ cây tuýp bằng kim loại. Nhìn thấy T còn cầm cây gậy ba khúc nên Đ chí A và Đ chí D giữ T lại, Đ chí D giữ cây gậy ba khúc của T, Đ chí A mời T về trụ sở Công A xã để làm việc liên quA đến việc tàng trữ vũ khí thô sơ nhưng T không Đ ý đi. Đ chí A và Đ chí D giữ T ngồi tại hàng rào xây bằng gạch táp lô gần Trường tiểu học Sa Ra rồi gọi điện thoại về báo Công A xã Hàm Đức để yêu cầu tăng C lực lượng Công A xã đến hỗ trợ đưa T về làm việc.

Trong lúc đAg chờ lực lượng Công A xã đến thì H điều khiển xe mô tô, biển số 86AA-012.65 chở Đ và H về nhà H. Khi đi ngAg nhìn thấy Đ chí A và Đ chí D đAg giữ T nên H và Đ đi đến nói chuyện với Đ chí A, H1 đAg núp ở gần đó thấy vậy cũng đi ra cùng với H, Đ nói chuyện với Đ chí A, còn H thì bỏ đi về nhà. H nói "Sao giữ thằng bạn em", Đ chí A nói "Ah đi tuần thấy nó đi ngoài đường cầm cây ba khúc nên giữ lại", H nói "Có hung khí gì đâu mà giữ lại", H nhìn thấy Đ chí D cầm cây gậy ba khúc của T nên nói "Thả nó đi", Đ chí A không Đ ý, nói "Mời về làm việc". Sau đó, Đ chí A thấy H, Đ, H1 không đeo khẩu trAg nên tiếp tục nhắc nhở đAg dịch bệnh không được tập trung đông người và phải đeo khẩu trAg, Đ thời yêu cầu H, H1 và Đ đi về để A và D làm việc nhưng H, Đ, H1 không Đ ý, H và H1 cự cãi, xô đẩy với Đ chí A, lợi dụng lúc này, T đứng dậy bỏ chạy được khoảng vài mét thì H xông vào dùng tay không đánh Đ chí A một cái trúng vùng ngực, H1 xông vào ôm giữ Đ chí A rồi dùng tay không đánh trúng vào vùng lưng, bụng của Đ chí A, Đ xông vào dùng tay không đánh nhiều cái trúng vào người Đ chí A, T thấy vậy cũng quay lại xông vào dùng tay không đánh nhiều cái trúng vào người Đ chí A. H, H1, Đ và T dùng tay không đánh vào người của Đ chí A trúng vào cánh tay trái, bàn tay phải, trái và lưng gây thương tích, trúng vào nón bảo hiểm của Đ chí A đAg đội làm mất vành lưỡi trai, trầy xước nón bảo hiểm, trúng vào đèn pin và điện thoại di động, nhãn hiệu ViVo 1820 của Đ chí A làm hư hỏng và làm Đ chí A té ngã xuống đất. Sau đó, Đ và H1 ôm, vật nhau với Đ chí A dưới đất, trong lúc đAg đánh nhau, T nhìn thấy một cây tuýp bằng kim loại nên nhặt lên, cầm đánh trúng vào người Đ chí A một cái. Đ, H1 và T vừa ôm vật, vừa đánh Đ chí A đến bãi cỏ, cách vị trí đánh bA đầu khoảng 07m, tại đây, H1 tiếp tục ôm vật Đ chí A, Đ dùng tay đấm vào vùng ngực Đ chí A, Đ chí A lấy công cụ hỗ trợ ra để chống trả thì Đ và H1 cùng nhau giật, giằng co công cụ hỗ trợ với Đ chí A nhưng không được, T thì tiếp tục dùng cây tuýp bằng kim loại đánh vào người Đ chí A làm rớt cây tuýp. Đ chí A ôm, khóa cổ Đ lại thì T dùng tay xô đẩy Đ chí A ra rồi T và Đ bỏ chạy.

Thấy Đ chí A bị đánh nên Đ chí D vào giải vây thì bị H dùng tay không đấm H đến ba cái trúng vào vùng ngực, tay của Đ chí D. H giật lấy cây gậy ba khúc mà Đ chí D cầm trên tay, dùng cây gậy ba khúc này đánh một cái trúng lưng của Đ chí D. Do H cầm hung khí, Đ chí D không chống trả được nên bỏ chạy ra đường Quốc lộ 1A thì H cầm cây gậy ba khúc đuổi theo. Đ chí D chạy được một đoạn thì H đuổi theo kịp, dùng cây gậy ba khúc đánh thì Đ chí D giữ được cây gậy ba khúc, giằng co với H rồi Đ chí D bỏ chạy tiếp, H đuổi theo dùng cây gậy ba khúc đánh trúng tay Đ chí D một cái, trúng lưng Đ chí D một cái gây thương tích, trúng nón bảo hiểm Đ chí D đAg đội làm nứt nón và làm Đ chí D té ngã xuống đất. H1 thấy H đuổi theo Đ chí D nên không giằng co công cụ hỗ trợ với Đ chí A nữa mà quay sAg đuổi theo Đ chí D để đánh. H1 cầm vỏ cH bia đánh một cái trúng vào nón bảo hiểm Đ chí D đAg đội làm bể nón. Một số người dân xung quAh thấy Đ chí A và Đ chí D bị đánh ngã thì tri hô, nghe tiếng tri hô nên H và H1 bỏ chạy, thấy H bỏ chạy ngAg qua mình, Đ ý A giữ lại thì bị H tiếp tục dùng chân đá một cái trúng vào vùng bụng của Đ chí A rồi chạy đi.

Một lúc sau, lực lượng Công A xã Hàm Đức được tăng C đến hiện trường xác minh vụ việc và báo tin cho Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hàm T1 Bắc giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hàm T1 Bắc mời H, T, H1 và Đ tới trụ sở làm việc, tại đây tất cả đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24/2022/TgT ngày 19/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình T1 kết luận thương tích của Đ chí Hà Học A:

- Chấn thương mặt sau dưới cánh tay trái đã được điều trị, hiện sưng nề bầm tím nhạt, kích thước: (5,5 x 04)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- Vết xước da mặt mu đốt giữa ngón IV bàn tay phải có kích thước: (0,4 x 0,4)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- Vùng lưng, H mu bàn tay hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở để tính tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 2% (H phần trăm).

- Chấn thương và vết xước da do vật tày gây ra.

- Chấn thương và vết xước da có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

- Hiện tại chưa xác định cố tật./

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/2022/TgT ngày 19/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình T1 kết luận thương tích của Đ chí Nguyễn Nhật D:

- Sây sát da vùng vai trái đã được điều trị, hiện còn đóng vảy màu nâu nhạt, kích thước: (1,5 x 0,7)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- 07 vết sây sát da vùng đầu gối phải:

+ Vết 1 kích thước: (1,5 x 1,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

+ 06 vết sây sát da nhỏ có kích thước tổng cộng: (02 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- 02 vết sây sát da đầu gối trái:

+ Vết 1 kích thước: (01 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

+ Vết 2 kích thước: (01 x 01)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- 02 vết xước da cổ chân trái kích thước tổng cộng: (01 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thế là: 1%.

- Sây sát da mặt sau trên cẳng tay phải kích thước: (1,5 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- Đa chấn thương vùng sau cổ, cổ tay trái, ngực trái hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở để tính tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 8% (Tám phần trăm).

- Các vết thương do vật tày gây ra.

- Sây sát da vùng vai trái có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới; Các vết sây sát da đầu gối phải - trái, cổ chân trái, cẳng tay phải có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

- Hiện tại chưa xác định cố tật./.

Kết luận định giá tài sản số 98/2021/HĐĐGTT ngày 22/11/2021 của Hội Đ định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm T1 Bắc kết luận:

- 01 nón bảo hiểm. Loại nhựa, không rõ nhãn hiệu, màu trắng xám. Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 125.000đ/nón. Trị giá sử dụng còn lại là 50%. T tiền: 125.000đ x 50% = 62.500đ.

- 01 nón bảo hiểm. Loại nhựa, không rõ nhãn hiệu, màu đen. Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 50.000đ/nón. Trị giá sử dụng còn lại là 50%. T tiền: 50.000đ x 50% = 25.000đ.

- 01 điện thoại di động. Nhãn hiệu VIVO 1820. Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 3.300.000đ/cái. Trị giá sử dụng còn lại là 40%. T tiền: 3.300.000đ x 40% = 1.320.000đ.

- 01 đèn pin. Loại nhựa, không rõ nhãn hiệu, màu đen, số hiệu 8024. Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 350.000đ/cây. Trị giá sử dụng còn lại là 50%. T tiền: 350.000đ x 50% = 175.000đ.

Tổng trị giá tài sản định giá là 1.582.500đ (Một triệu, năm trăm tám mươi H ngàn, năm trăm Đ).

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:

- 01 đoạn cây kim loại tròn, rỗng ruột, màu xám, kích thước (75 x 02)cm.

- 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại (có thể thu ngắn vào cán), phần cán kim loại có vỏ bọc nhựa màu đen, kích thước (24 x 2,5)cm, đoạn kim loại thứ nhất kích thước (20 x 1,5)cm, đoạn kim loại thứ H kích thước (19,8 x 01)cm.

- 08 vỏ cH bia thủy tinh, nhãn hiệu Bia Việt, trong đó có 02 cH chưa sử dụng, 01 cH bị vỡ.

- 04 đôi dép gồm: 01 đôi dép nhựa màu vàng, 01 đôi dép da màu đen, 01 đôi dép nhựa màu đen, 01 đôi dép xỏ ngón bằng nhựa màu đen.

- 01 cây dao tự tạo bằng kim loại, màu đen, dài 0,59m, có phần cán kim loại tròn kích thước (20 x 2,5)cm, phần lưỡi kim loại kích thước (39 x 03)cm, có một cạnh sắc, đầu nhọn (được thu giữ tại hiện trường không xác định được cụ thể của ai).

- 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại dài 64cm, cán bọc nhựa đen dài 23cm, H khúc còn lại bằng kim loại dài 41cm, có mã số 511.

Toàn bộ số vật chứng trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T1 Bắc đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hàm T1 Bắc đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm T1 Bắc để bảo quản, chờ xử lý.

- 01 nón bảo hiểm màu trắng xám không nhãn hiệu, phần lưỡi trai màu đen, bị nứt, vỡ 03 vị trí có kích thước lần lượt là (07 x 01)cm, (12 x 2,5)cm và (05 x 02)cm, để lộ phần xốp bên trong; 01 nón bảo hiểm màu đen bị mất vành lưỡi trai, phía trước bên trái nón có vết trầy xước nhựa, kích thước (2 x 0,5)cm; 01 điện thoại di động ViVo 1820, màu đỏ tím bị vỡ màn hình; 01 đèn pin màu đen số hiệu 8024 bị vỡ mất phần sạc pin là vật chứng của vụ án sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hàm T1 Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho các Đ chí Nguyễn Nhật D và Hà Học A là chủ sở hữu.

- 01 đoạn video ghi lại diễn biến sự việc dài 14 phút 49 giây được lưu trong một đĩa DVD chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự:

Đ chí Hà Học A yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích và thiệt hại về tài sản là 3.520.000đ; Đ chí Nguyễn Nhật D yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích và thiệt hại về tài sản là 2.062.000đ. Võ Văn H và Võ Phúc H1 đã tác động mẹ ruột là bà Võ Thị Ngọc H1 bồi thường 2.582.000đ; Đào Tuấn T đã tác động mẹ ruột là bà Đào Thị T1 bồi thường 1.500.000đ; Nguyễn Hùng Đ đã tác động mẹ ruột là bà Mai Thị T1 bồi thường 1.500.000đ. Sau khi nhận đủ tiền, Hà Học A và Nguyễn Nhật D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quA điểm truy tố hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu T tội "Chống người thi hành công vụ".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T1 Bắc giữ quyền công tố luận tội và trAh luận Đề nghị Hội Đ xét xử tuyên bố: Các bị cáo phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Đề nghị áp dụng khoản 01 Điều 330; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm b,i, s khoản 01Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với tất cả các bị cáo. Thêm khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo Võ Văn H, Võ Phúc H1 và Nguyễn Hùng Đ.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù; bị cáo Võ Phúc H1 từ 12 tháng đến 18 tháng tù; bị cáo Đào Tuấn T và bị cáo Nguyễn Hùng Đ mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 15 tháng tù.

Về sử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn cây kim loại tròn, rỗng ruột, màu xám, kích thước (75 x 02)cm; 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại (có thể thu ngắn vào cán), phần cán kim loại có vỏ bọc nhựa màu đen, kích thước (24 x 2,5)cm, đoạn kim loại thứ nhất kích thước (20 x 1,5)cm, đoạn kim loại thứ H kích thước (19,8 x 01)cm; 08 vỏ cH bia thủy tinh, nhãn hiệu Bia Việt, trong đó có 02 cH chưa sử dụng, 01 cH bị vỡ; 04 đôi dép gồm: 01 đôi dép nhựa màu vàng, 01 đôi dép da màu đen, 01 đôi dép nhựa màu đen, 01 đôi dép xỏ ngón bằng nhựa màu đen; 01 cây dao tự tạo bằng kim loại, màu đen, dài 0,59m, có phần cán kim loại tròn kích thước (20 x 2,5)cm, phần lưỡi kim loại kích thước (39 x 03)cm, có một cạnh sắc, đầu nhọn (được thu giữ tại hiện trường không xác định được cụ thể của ai); 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại dài 64cm, cán bọc nhựa đen dài 23cm, H khúc còn lại bằng kim loại dài 41cm, có mã số 511.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa, không trAh luận gì với Kiểm sát viên Đ thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội Đ xét xử khoA hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI Đ XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA cảnh sát điều tra Công A huyện Hàm T1 Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T1 Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét lời kH nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời kH của các bị cáo tại Cơ quA điều tra, cũng như lời kH của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 08/11/2021, Đ chí Hà Học A (công A viên xã Hàm Đức) và Nguyễn Nhật D (đội viên đội dân phòng xã Hàm Đức) mặc trAg phục ngành theo đúng quy định thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát phòng chống dịch Covid -19 theo Quyết định, Kế hoạch và Lịch tuần tra đã được Chủ tịch ủy bA nhân dân xã Hàm Đức, Trưởng Công A xã Hàm Đức phê Dệt bằng phương tiện là xe mô tô công vụ của Công A xã Hàm Đức. Khi đến đoạn đường vào Trường tiểu học Sa Ra thuộc thôn 2, xã Hàm Đức, phát hiện nhóm người gồm: Võ Văn H, Đào Tuấn T, Võ Phúc H1, Nguyễn Hùng Đ, Đào Minh H, Đào Minh V, Nguyễn D H, Trần ThAh S, Nguyễn ThAh P (P lớn) và Nguyễn ThAh P (P nhỏ) đAg tụ tập, không đeo khẩu trAg, có nhiều hung khí xung quAh như cây gậy ba khúc, cây tuýp bằng kim loại, cH bia thủy tinh nên dừng lại để nhắc nhở, kiểm tra thì tất cả bỏ chạy, lúc này thấy Đào Tuấn T đAg cầm cây gậy ba khúc nên A và D giữ lại, mời về trụ sở xã làm việc nhưng T không chấp hành. Trong lúc Đ chí A và D giữ T chờ lực lượng Công A xã Hàm Đức tăng C đến đưa T về làm việc thì H, H1 và Đ đi đến cự cãi, yêu cầu Đ chí A và D thả cho T về, Đ chí A và D không Đ ý thì ngay lập tức bị H, H1, Đ và T dùng tay, chân, cây gậy ba khúc, tuýp bằng kim loại, vỏ cH bia thủy tinh đánh nhiều cái vào người của 02 Đ chí A và D làm cả H bị thương tích và hư hỏng một số đồ vật tài sản rồi cả 03 đối tượng H, H1, Đ cùng T bỏ chạy thoát. H1 quả: Đ chí A bị thương tích 02% và Đ chí D bị thương tích 08%, không hoàn T được nhiệm vụ đưa T về trụ sở làm việc Đ thời một số tài sản của Đ chí A và Đ chí D bị hư hỏng gồm 02 nón bảo hiểm, 01 đèn pin, 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1820, tổng trị giá tài sản bị hư hỏng qua định giá là 1.582.500Đ.

Như vậy hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng tới hiệu lực quản lý Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến A N trật tự tại địa phương đủ yếu tố cấu T tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 01 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T1 Bắc đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Các bị cáo là người đã trưởng T, có Đ đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo ý thức được việc cản trở chống đối người đAg thi hành công vụ là xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng xấu đến A N trật tự tại địa phương và xã hội, nhất là thời điểm tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn đAg diễn biến phức tạp, khi lực lượng chức năng đAg

tuần tra, kiểm soát công tác phòng chống dịch, các bị cáo không chấp hành quy định của nhà nước về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho chính bản thân mình và cho xã hội, sau khi lực lượng công A nhắc nhở thì không chấp hành mà còn có hành vi tấn công các cán bộ đAg làm nhiệm vụ, nên cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

Xét mức độ vai trò Đ phạm của từng bị cáo cho thấy: Vụ án có Đ phạm nhưng không có tổ chức do hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ bộc phát nhất thời và không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể trước khi phạm tội. Bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội tích cực nhất, bị cáo là người chủ động yêu cầu lực lượng đAg thi hành công vụ thả bị cáo T và trực tiếp dùng tay đánh nhiều cái vào Đ chí A, khi Đ chí D giải vây thì bị cáo giật cây gậy ba khúc đánh nhiều cái vào người Đ chí D nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo H1 sau khi bị cáo H đánh Đ chí A thì bị cáo cũng xông vào dùng tay chân đánh nhiều cái vào người Đ chí A, khi H đuổi đánh Đ chí D thì bị cáo cũng đuổi theo và cầm vỏ cH bia thủy tinh đánh vào người Đ chí D nên bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình nhưng mức độ thấp hơn bị cáo H. Đối với bị cáo T và bị cáo Đ khi H và H1 đánh Đ chí A thì H bị cáo có hành vi dùng tay và cây tuýt sắt đánh vào người Đ chí A nên H bị cáo phải chịu trách nhiệm ngAg nhau và tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo dùng tay không, cây gậy ba khúc, vỏ cH bia thủy tinh, cây tuýp bằng kim loại đánh, chống đối việc thi hành công vụ của Đ chí Hà Học A và Nguyễn Nhật D mục đích để giải thoát cho T và đã làm Đ chí A và D không hoàn T được nhiệm vụ đưa T về trụ sở làm việc là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã kH báo T khẩn kH báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị thương tích và tài sản bị thiệt hại cho Đ chí A và Đ chí D nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,i,s khoản 01 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo Nguyễn Hùng Đ năm 2015 đạt giải ba Cuộc thi sáng tạo dành cho thAh tH niên nhi Đ tỉnh Bình T1 lần thứ VIII 2014 – 2015, Võ Văn H và Võ Phúc H1 có bà nội là Trần Thị Chín là công dân hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến trAh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế nên ba bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát nhân huyện Hàm T1 Bắc đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quA điểm truy tố và đề nghị Hội Đ xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo

là có căn cứ và với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị cho từng bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét đến nhân thân của từng bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội thêm một thời giA để răn đe cải tạo giáo dục riêng và tuyên truyền phòng chống tội phạm chung.

[6] Biện pháp tư pháp:

Về dân sự: Đ chí Hà Học A đã được bồi thường chi phí điều trị thương tích và thiệt hại về tài sản là 3.520.000 Đ; Đ chí Nguyễn Nhật D đã được bồi thường chi phí điều trị thương tích và thiệt hại về tài sản là 2.062.000 Đ. Tại đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên hội Đ xét xử không xét .

Về xử lý vật chứng: 01 đoạn cây kim loại tròn, rỗng ruột, màu xám, kích thước (75 x 02)cm; 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại (có thể thu ngắn vào cán), phần cán kim loại có vỏ bọc nhựa màu đen, kích thước (24 x 2,5)cm, đoạn kim loại thứ nhất kích thước (20 x 1,5)cm, đoạn kim loại thứ H kích thước (19,8 x 01)cm; 08 vỏ cH bia thủy tinh, nhãn hiệu Bia Việt, trong đó có 02 cH chưa sử dụng, 01 cH bị vỡ; 04 đôi dép gồm: 01 đôi dép nhựa màu vàng, 01 đôi dép da màu đen, 01 đôi dép nhựa màu đen, 01 đôi dép xỏ ngón bằng nhựa màu đen; 01 cây dao tự tạo bằng kim loại, màu đen, dài 0,59m, có phần cán kim loại tròn kích thước (20 x 2,5)cm, phần lưỡi kim loại kích thước (39 x 03)cm, có một cạnh sắc, đầu nhọn (được thu giữ tại hiện trường không xác định được cụ thể của ai); 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại dài 64cm, cán bọc nhựa đen dài 23cm, H khúc còn lại bằng kim loại dài 41cm, có mã số 511 là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 đoạn video ghi lại diễn biến sự việc dài 14 phút 49 giây được lưu trong một đĩa DVD chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

01 nón bảo hiểm màu trắng xám không nhãn hiệu, phần lưỡi trai màu đen, bị nứt, vỡ 03 vị trí có kích thước lần lượt là (07 x 01)cm, (12 x 2,5)cm và (05 x 02)cm, để lộ phần xốp bên trong; 01 nón bảo hiểm màu đen bị mất vành lưỡi trai, phía trước bên trái nón có vết trầy xước nhựa, kích thước (2 x 0,5)cm; 01 điện thoại di động ViVo 1820, màu đỏ tím bị vỡ màn hình; 01 đèn pin màu đen số hiệu 8024 bị vỡ mất phần sạc pin là vật chứng của vụ án sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hàm T1 Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho các Đ chí Nguyễn Nhật D và Hà Học A là chủ sở hữu nên Hội Đ xét xử không xem xét lại nữa.

[7] Các vấn đề khác: Đối với việc Võ Văn H, Đào Tuấn T, Võ Phúc H1 và Nguyễn Hùng Đ dùng tay không, cây gậy ba khúc, vỏ cH bia thủy tinh, cây tuýp bằng kim loại đánh gây thương tích cho Đ chí Hà Học A và Nguyễn Nhật D, tỉ lệ thương tích qua giám định lần lượt là 02% và 08%. Do thương tích nhẹ, Đ chí A và D không

yêu cầu khởi tố nên Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hàm T1 Bắc không xử lý nên hội Đ xét xử không có căn cứ xem xét.

Đối với Nguyễn D H tuy có đi cùng xe với Võ Văn H tới nơi 02 Đ chí Hà Học A và Nguyễn Nhật D đAg giữ Đào Tuấn T nhưng H chỉ đi nhờ xe. Mặt khác khi tới nơi H đã bỏ đi về trước khi H cùng Đ bọn chống lại lực lượng thi hành công vụ để giải cứu cho Đào Tuấn T nên H không Đ phạm với H cùng Đ bọn về tội "Chống người thi hành công vụ".

Đối với việc Đào Minh H, Đào Minh V, Nguyễn D H, Trần ThAh S, Nguyễn ThAh P (P lớn) và Nguyễn ThAh P (P nhỏ) tụ tập đông người, không đeo khẩu trAg, vi phạm các quy định về phòng chống dịch Covid-19, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hàm T1 Bắc đã chuyển hồ sơ cho BA chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19 xã Hàm Đức để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy bA thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

***Vì các lẽ trên*;**

QUYẾT ĐỊNH

1. **Căn cứ:** khoản 01 Điều 330; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm b,i, s khoản 01Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với tất cả các bị cáo. Thêm khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo Võ Văn H, Võ Phúc H1 và Nguyễn Hùng Đ.

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn H, Võ Phúc H1, Đào Tuấn T và Nguyễn Hùng Đ cùng phạm tội " Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn H **18(mười tám) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/11/2021

Xử phạt: Bị cáo Võ Phúc H1 **15(mười lăm) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/11/2021.

Xử phạt: Bị cáo Đào Tuấn T **12(mười H) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/11/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng Đ **12(mười H) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/11/2021

2/Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn cây kim loại tròn, rỗng ruột, màu xám, kích thước (75 x 02)cm; 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại (có thể thu ngắn vào cán), phần cán kim loại có vỏ bọc nhựa màu đen, kích thước (24 x 2,5)cm, đoạn kim loại thứ nhất

kích thước (20 x 1,5)cm, đoạn kim loại thứ H kích thước (19,8 x 01)cm; 08 vỏ cH bia thủy tinh, nhãn hiệu Bia Việt, trong đó có 02 cH chưa sử dụng, 01 cH bị vỡ; 04 đôi dép gồm: 01 đôi dép nhựa màu vàng, 01 đôi dép da màu đen, 01 đôi dép nhựa màu đen, 01 đôi dép xỏ ngón bằng nhựa màu đen; 01 cây dao tự tạo bằng kim loại, màu đen, dài 0,59m, có phần cán kim loại tròn kích thước (20 x 2,5)cm, phần lưỡi kim loại kích thước (39 x 03)cm, có một cạnh sắc, đầu nhọn (được thu giữ tại hiện trường không xác định được cụ thể của ai); 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại dài 64cm, cán bọc nhựa đen dài 23cm, H khúc còn lại bằng kim loại dài 41cm, có mã số 511.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm T1 Bắc)

3.Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015(sửađổi bổ sung năm 2017);Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ Văn H, Võ Phúc H1, Đào Tuấn T và Nguyễn Hùng Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quA có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/01/2022). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quA vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T1 thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI Đ XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hà Văn Hơn

Nơi nhận:
-TAD tỉnh Bình T1;
- VKSND tỉnh Bình T1;
- Sở tư pháp;
-VKSND huyện HTB;
- Công A huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm T1 Bắc;
- Cơ quA Thi hành án hình sự Công A huyện HTB
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nơi nhận **TM– HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM**

-VKSND T phố PhA Thiết; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

-VKSND tỉnh Bình T1;
-TAD tỉnh Bình T1;
-Công A T phố PhA Thiết;
-Người tham gia tố tụng;
-UBND địa phương nơi b/c thường trú;
-Thi hành án T phố PhA Thiết;Lưu hồ sơ. **Hà Thị Ái Quyên**

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Quyên

Nơi nhận **TM – HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM**

-VKSND T phố PhA Thiết; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

-VKSND tỉnh Bình T1;
-TAD tỉnh Bình T1;
-Công A T phố PhA Thiết;
-Người tham gia tố tụng;
-UBND địa phương nơi b/c thường trú;
-Thi hành án T phố PhA Thiết; **Hà Thị Ái Quyên**
-Lưu hồ sơ.